

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Hà Thị Mỹ Xuân.
- Thư ký phiên họp:* Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 30/QĐ-TA ngày 09/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện L đối với:

Họ và tên: Quảng Trọng Quang M, sinh ngày 25/11/1996;

Căn cước công dân số: 087096005794; Ngày cấp 22/5/2023; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 404 ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số 404 ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông Quảng Trọng T và bà Nguyễn Thị L.

Chưa có vợ, con.

Anh M vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp của Cơ quan đại diện: Ông Trần Hoàng A; Chức vụ: Chuyên viên - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền số 30/GUQ-LĐTBXH ngày 05/7/2024 của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L). (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp: ông Nguyễn Trọng Huy - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Anh Quảng Trọng Quang M có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/10/2023, nên Công an xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp tiến hành lập biên bản và cho xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Do đó, Ủy ban nhân dân xã B ra Quyết định số 179/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm, kể từ ngày 25/10/2023.

Tuy nhiên, đến ngày 19/6/2024 lúc 20 giờ ngày 00 phút, anh M tiếp tục sử dụng chất ma túy, Công an xã B tiến hành kiểm tra bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu của anh M, kết quả anh M dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Để đảm bảo tính pháp lý, Công an xã B đề nghị Trạm Y tế xã B xác định tình trạng nghiện đối với anh M, được Trạm Y tế xã B xác định anh M có nghiện ma túy, loại Methamphetamine và Amphetamine theo nội dung Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/6/2024 của Trạm Y tế xã B. Cùng ngày, Công an xã B lập biên bản vi phạm hành chính số 323/BB-VPHC ngày 21/6/2024 đối với hành vi của anh M; và lập biên bản hướng dẫn anh M cai nghiện ma túy tự nguyện. Tuy nhiên, đã hết thời hạn theo quy định đề xuất trình kế hoạch cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp nhưng anh M vẫn không thể xuất trình được kế hoạch. Vì thế Ủy ban nhân dân xã B quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh M và ra quyết định giao anh M cho gia đình quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 04/7/2024, Ủy ban nhân dân xã B đề nghị Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Trọng Quang M. Đến 05/7/2024, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L xem xét đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và có văn bản số 3065/LĐTBXH-TNXH đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh đối với anh M.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh Quảng Trọng Quang M đã đủ căn cứ và điều kiện để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh M. Thời hạn áp dụng 12 đến 18 tháng. Anh M vắng mặt tại phiên họp và không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo pháp luật theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng bị đề nghị áp dụng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 9; Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L đề

quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Trọng Quang M, với thời gian là từ 12 đến 18 tháng, tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền, và trình tự thủ tục: Xét thấy, ngày 05/7/2024, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản số 3065/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh đối với anh Quảng Trọng Quang M có nơi cư trú ổn định tại số nhà 404 ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Tòa án nhân dân huyện L thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền đề nghị và áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Anh M đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng anh M vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Xét thấy, anh Quảng Trọng Quang M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 13/10/2023, đến ngày 19/6/2024 bị Công an xã B lập biên bản vi phạm hành chính ngày 19/6/2024. Do đó, tính đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là không quá 03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP, ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Mục 1 và Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về nội dung vụ việc:

Căn cứ lời khai nhận của anh M thể hiện trong hồ sơ vụ việc và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/6/2024 của Trạm Y tế xã B xác định anh M có sử dụng ma túy, thuộc loại Methamphetamine và Amphetamine. Về nhận thức, anh M là người thành niên, đầy đủ năng lực

hành vi dân sự có khả năng biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và việc sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe không chỉ của bản thân anh M, mà còn là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Thế nhưng, anh M vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù, anh M đã được tạo điều kiện để tự nguyện cai nghiện, thế nhưng anh M vẫn không đưa ra được kế hoạch tự cai nghiện.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Trọng Quang M là cần thiết. Anh M cần có thời gian tập trung cai nghiện để có được sức khỏe tốt, có cuộc sống lành mạnh, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Chính vì vậy, xét đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các điều 28, 32 của Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên Tòa án chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh Quảng Trọng Quang M đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Do đó, anh M được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét thấy, đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L và Viện kiểm sát nhân dân huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Trọng Quang M, nên chấp nhận.

[8] Thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Trọng Quang M, sinh ngày 25/11/1996; Căn cước công dân số: 087096005794; Ngày cấp 22/5/2023; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: Số 404 ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 13 (mười ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

3. Anh Quảng Trọng Quang M có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kiến nghị, và Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã B;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân